TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 411/2020/QĐPT-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Thanh Minh;

Các Thẩm phán: Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt;

Bà Trần Thị Lệ Uyên.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Nguyễn Thanh Thùy – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 48/TLPT-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Do Quyết định số 200/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số 2427/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Ngọc B, địa chỉ: Số A10.11.01, chung cư S – quốc lộ A, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Ông Liêu Quang H, địa chỉ: Số A2-12-05, chung cư L – đường V, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Ngọc B – người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Quyết định kháng nghị số 05/QĐKNPT-VKS-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 03/02/2020 của những người yêu cầu – bà Nguyễn Ngọc B và ông Liêu Quang H thì: Bà B và ông H tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 132, quyển số 01/2008 do Ủy ban nhân dân phường 14, Quận M cấp ngày 16/8/2008. Quá trình chung sống đến năm 2019, giữa bà B và ông H phát sinh mâu thuẫn. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà B và ông H thống nhất thuận tình ly hôn. Về con chung: Bà B và ông H có 02 con chung là trẻ Liêu Ngọc K, sinh ngày 12/10/2009, giới tính: Nữ và trẻ Liêu Khánh N, sinh ngày 05/7/2013, giới tính: Nữ, bà B, ông H thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho ông H trực tiếp nuôi, bà B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đ (hai triệu đồng), các chi phí khác như: Học phí, khám chữa bệnh sẽ chia đôi cho mỗi người theo hóa đơn hoặc thực tế phát sinh. Về tài sản chung, nợ chung: Bà B và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 18/02/2020, ông H nộp đơn rút yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Tại Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 200/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân quyết định:

"Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 156/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Hoàn trả cho bà B và ông H số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0064925 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lại đơn yêu cầu công nhận "Thuận tình ly hôn" và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu cho ông H, bà B theo quy định tại các Điều 364, 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự".

Ngoài ra, Quyết định đình chỉ sơ thẩm còn quyết định quyền kháng cáo của các đương sự và kháng nghị của Viện kiểm sát.

Ngày 26/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân kháng nghị một phần Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 200/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, nội dung: Tòa án quyết định "hoàn trả cho bà B và ông H số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0064925 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh" là vi phạm Khoản 5, Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngày 02/3/2020, bà Nguyễn Ngọc B kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 200/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, nội dung kháng cáo: Bà vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Liêu Quang H, không đồng ý rút đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên đề nghị hủy Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nêu trên, tiếp tục thụ lý vụ án tranh chấp ly hôn giữa Bà và ông H.

Tại phiên họp phúc thẩm, Kiểm sát viên trình bày:

Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là đúng quy định tại Điều 270 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về tố tụng: Căn cứ Điều 68; Điều 292 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Do người yêu cầu – ông Liêu Quang H có đơn rút yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên căn cứ Điểm c, Khoản 2, Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án cấp sơ thẩm ban hành quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà B. Tuy nhiên, căn cứ Khoản 5, Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì tiền tạm ứng lệ phí của bà B và ông H đã nộp là 300.000 đ theo biên lai thu tiền số 0064925 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phải được sung vào công quỹ nhà nước nên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là có cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự không chấp nhận kháng cáo của bà B, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, sửa quyết định sơ thẩm theo hướng: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đ của bà B và ông H theo biên lai thu tiền số 0064925 ngày 13/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Do ông Liêu Quang H rút đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bà Nguyễn Ngọc B vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Liêu Quang H, nên căn cứ Khoản 5, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án đình chỉ giải quyết việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và thụ lý vụ án "Tranh chấp ly hôn" để giải quyết;

Tòa án không phải thông báo về việc thụ lý vụ án, không phải phân công lại Thẩm phán giải quyết vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" là có căn cứ nhưng cần phải thụ lý vụ án "Tranh chấp ly hôn" giữa nguyên đơn – bà Nguyễn Ngọc B và bị đơn – ông Liêu Quang H để giải quyết.

[2] Về tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm: Do Tòa án đình chỉ giải quyết việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và thụ lý vụ án tranh chấp ly hôn để giải quyết theo quy định tại Khoản 5, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm ông Liêu Quang H đã nộp sẽ được quyết định khi vụ án tranh chấp ly hôn được giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Do đó, cần phải sửa Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 200/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân.

[4] Về lệ phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên người kháng cáo – bà Nguyễn Ngọc B không phải chịu lệ phí dân sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 375; Khoản 5, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sửa Quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự số 200/2020/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 156/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/02/2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" và thụ lý vụ án dân sự về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa nguyên đơn – bà Nguyễn Ngọc B và bị đơn – ông Liêu Quang H.

Chuyển hồ sơ vụ việc cho Tòa án nhân dân quận Bình Tân để thụ lý giải quyết vụ án "Tranh chấp ly hôn" giữa nguyên đơn – bà Nguyễn Ngọc B và bị đơn – ông Liêu Quang H theo thủ tục chung.

Điều 2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm ông Liêu Quang H đã nộp là 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0064925 ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân sẽ được quyết định khi vụ án "Tranh chấp ly hôn" được giải quyết.

- Về lệ phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Ngọc B không phải chịu lệ phí dân sự phúc thẩm, trả lại cho bà Nguyễn Ngọc B số tiền tạm ứng lệ phí dân sự phúc thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0065202 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân quận Bình Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (TM).

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thanh Minh